

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại tờ trình số 1181/TTr-SCT ngày 26/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /g

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT, Công báo, CN&XDCH;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nhưng

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG BẮC NINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh).

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Cách thực thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định dự án đầu tư công trình theo phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất).	Thời gian thẩm định dự án: 30 ngày với dự án nhóm B, 15 ngày với dự án nhóm C Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở: 20 ngày với dự án nhóm B, 10 ngày với dự án nhóm C - Thời gian thực hiện tại Trung	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - Cơ quan thực hiện: Sở Công thương Bắc Ninh, địa chỉ: Số 07 đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh,	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hoặc qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.ba.cninh.gov.vn /	Theo quy định tại Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016.	- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

		<p>tâm hành chính công (nhận hồ sơ và trả kết quả): 02 ngày.</p> <p>- Thời gian thực hiện tại Sở Công thương Bắc Ninh: Thời gian còn lại</p>	<p>tỉnh Bắc Ninh.</p>			<p>- Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;</p> <p>- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 27/2/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi một số điều của Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh.</p>
2	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo phân	Không quá 30 ngày với công	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trung tâm hành chính công	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	Theo quy định tại Thông tư 210/2016/TT-	- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015

	<p>cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất).</p>	<p>trình cấp II và cấp III;</p> <p>- Thời gian thực hiện tại Trung tâm hành chính công (nhận hồ sơ và trả kết quả): 02 ngày.</p> <p>- Thời gian thực hiện tại Sở Công thương Bắc Ninh: 28 ngày</p> <p>Không quá 20 ngày với các công trình còn lại.</p> <p>- Thời gian thực hiện tại Trung tâm hành chính công (nhận hồ sơ và trả kết quả): 02 ngày.</p>	<p>tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Công thương Bắc Ninh, địa chỉ: Số 07 đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>chính công ích.</p> <p>- Hoặc qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.ba.cninh.gov.vn /</p>	<p>BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016.</p>	<p>của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.</p> <p>- Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;</p> <p>- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày</p>
--	--	--	---	--	---------------------------------------	---

		- Thời gian thực hiện tại Sở Công thương Bắc Ninh: 18 ngày				27/2/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi một số điều của Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh.
3	Xác nhận ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển	Không quá 30 ngày làm việc - Thời gian thực hiện tại Trung tâm hành chính công (nhận hồ sơ và trả kết quả): 02 ngày. - Thời gian thực hiện tại Sở Công thương Bắc Ninh: 28 ngày	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - Cơ quan thực hiện: Sở Công thương Bắc Ninh, địa chỉ: Số 07 đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hoặc qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.ba.cnhinh.gov.v	Không có	- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về Phát triển công nghiệp hỗ trợ; - Thông tư số 55/2015/TT-BCT của Bộ Công thương ngày 30/12/2015 về quy định trình tự thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với Dự án sản xuất công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh

						mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.
--	--	--	--	--	--	--

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 39 /QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thẩm định dự án đầu tư công trình theo phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất).

Tên TTHC	Thẩm định dự án đầu tư công trình theo phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất).
Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp.+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung đầy đủ theo quy định. <p>Bước 2: Hồ sơ được chuyển cho Bộ phận chuyên môn thụ lý hồ sơ. Bộ phận chuyên môn kiểm tra nội dung hồ sơ (trong thời gian 03 ngày phải thông báo đến Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công, đơn vị nộp hồ sơ trường hợp hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi...)</p> <p>Bước 3: Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế công nghệ và các nội dung khác của dự án, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Cơ quan chủ trì thẩm định được mời tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia thẩm định từng phần dự án, từng phần thiết kế cơ sở, thiết kế công nghệ và các nội dung khác của dự án;b) Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định, Sở Công Thương đề nghị chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực phù hợp đã đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin

	<p>điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng để chủ đầu tư ký kết hợp đồng thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Trường hợp tổ chức, cá nhân tư vấn thẩm tra chưa đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng thì phải được cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng chấp thuận bằng văn bản. Tổ chức tư vấn lập dự án không được thực hiện thẩm tra dự án do mình lập.</p> <p>Bước 4. Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công. Công chức trả kết quả, kiểm tra giấy hẹn hồ sơ và yêu cầu người đến nhận ký vào sổ theo dõi, sau đó trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở (Theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 59). 2. Văn bản pháp lý: <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác); - Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có); - Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án; - Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án; - Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); - Văn bản thỏa thuận; - Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

	<p>- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).</p> <p>3. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án; - Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán); - Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh. <p>4. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở; - Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế. <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	<p>Thời gian thẩm định dự án: 30 ngày với dự án nhóm B, 15 ngày với dự án nhóm C</p> <p>Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở: 20 ngày với dự án nhóm B, 10 ngày với dự án nhóm C</p> <p>Trường hợp Sở Công Thương đề nghị chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ khi nộp hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 (mười lăm) ngày đối với dự án nhóm B và 10 (mười) ngày đối với dự án nhóm C. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho Sở Công Thương để làm cơ sở thẩm định dự án, thiết kế cơ sở.</p>
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai	Tờ trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở (Theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 59).
Phí, lệ phí	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016.
Kết quả thực hiện TTHC	Công văn thông báo kết quả thẩm định dự án hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của dự án

Yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC	<p>Các dự án phải đầy đủ tính pháp lý</p> <p>Các dự án phải thuộc thẩm quyền phê duyệt, thẩm định của Sở Công Thương theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP</p>
Căn cứ pháp lý	<p>Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.</p> <p>Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 06/2/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</p> <p>Căn cứ Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 27/2/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi một số điều của Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh.</p> <p>Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016;</p>
Thông tin liên hệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận thực hiện: Phòng Quản lý công nghiệp - Địa chỉ cơ quan: Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0241.3825985 - Địa chỉ email: sct@bacninh.gov.vn hoặc sct.bacninh@gmail.com

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
 - Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
 - Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
 - Các văn bản khác có liên quan.
2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng;
 - Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
 - Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.
3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
 - Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
 - Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

2. Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất).

<p>Tên TTHC</p>	<p>Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương (với công trình luyện kim và cơ khí chế tạo, công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình dầu khí, công trình hóa chất)</p>
<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1. Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp. + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung đầy đủ theo quy định.</p> <p>Bước 2: Hồ sơ được chuyển cho Bộ phận chuyên môn thụ lý hồ sơ. Bộ phận chuyên môn kiểm tra nội dung hồ sơ (trong thời gian 03 ngày phải thông báo đến Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công, đơn vị nộp hồ sơ trường hợp hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi...)</p> <p>Bước 3: Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán công trình, cụ thể như sau: a) Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định các nội dung của thiết kế, dự toán xây dựng công trình; b) Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định, cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư được yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp đã đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng để chủ đầu tư ký kết hợp đồng thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Trường hợp tổ chức, cá nhân tư vấn thẩm tra chưa đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng thì phải được cơ quan chuyên môn thuộc</p>

	<p>Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng chấp thuận bằng văn bản. Tổ chức tư vấn thiết kế không được thực hiện thẩm tra công trình do mình thiết kế.</p> <p>Bước 4. Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công. Công chức trả kết quả, kiểm tra giấy hẹn hồ sơ và yêu cầu người đến nhận ký vào sổ theo dõi, sau đó trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh</p>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ trình thẩm định thiết kế theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 59. 2. Thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan. 3. Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình, trừ công trình nhà ở riêng lẻ. 4. Bản sao hồ sơ về điều kiện năng lực của các chủ nhiệm, chủ trì khảo sát, thiết kế xây dựng công trình; văn bản thoả thuận đấu nối hệ thống điện, văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có). 5. Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về sự phù hợp của hồ sơ thiết kế so với quy định hợp đồng. 6. Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách. <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	<p>Không quá 30 ngày với công trình cấp II và cấp III; Không quá 20 ngày với các công trình còn lại.</p> <p>Trường hợp Sở Công Thương đề nghị chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ khi nộp hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 (mười</p>

	lăm) ngày đối với công trình cấp II và cấp III và 10 (mười) ngày đối với các công trình còn lại. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho Sở Công Thương để làm cơ sở thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng.
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai	Tờ trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở (Theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 59).
Phí, lệ phí	Theo quy định tại Thông tư 210/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016.
Kết quả thực hiện TTHC	Công văn thông báo kết quả thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình hoặc quyết định phê duyệt kết quả thẩm định
Yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC	Các dự án phải đầy đủ tính pháp lý; Các dự án phải thuộc thẩm quyền phê duyệt, thẩm định của Sở Công Thương theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP.
Căn cứ pháp lý	<p>Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.</p> <p>Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 06/2/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</p> <p>Căn cứ Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 27/2/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi một số điều của Quyết định 39/2016/QĐ-UBND ngày</p>

	<p>20/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016;</p>
Thông tin liên hệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận thực hiện: Phòng Quản lý công nghiệp - Địa chỉ cơ quan: Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0241.3825985 - Địa chỉ email: sct@bacninh.gov.vn hoặc sct.bacninh@gmail.com

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
 - Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
 - Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
 - Các văn bản khác có liên quan.
2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng;
 - Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
 - Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.
3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
 - Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
 - Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

3. Xác nhận ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.

Tên TTHC	Xác nhận ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển
Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp. + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung đầy đủ theo quy định.</p> <p>Bước 2: Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh chuyển cho Bộ phận chuyên môn thụ lý hồ sơ. Bộ phận chuyên môn kiểm tra nội dung hồ sơ (trong thời gian 03 ngày phải thông báo đến Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công, đơn vị nộp hồ sơ trường hợp hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi...)</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, Sở Công thương tiến hành thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết sẽ kiểm tra thực tế tại cơ sở. Sở Công thương phải có văn bản thông báo kết quả xác nhận ưu đãi chậm nhất sau ba mươi (30) ngày làm việc.</p> <p>Bước 4. Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Công chức trả kết quả, kiểm tra giấy hẹn hồ sơ và yêu cầu người đến nhận ký vào sổ theo dõi, sau đó trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
Cách thức thực hiện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị xác nhận ưu đãi(theo mẫu 01 Phụ lục 2) 2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; 3. Thuyết minh dự án: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp dự án được thực hiện lần đầu hoặc hoạt động độc lập: Báo cáo (dự án) đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng; - Trường hợp dự án đang sản xuất:

	<p>+ Thuyết minh hiện trạng quy trình sản xuất, cơ sở vật chất (nhà xưởng), máy móc thiết bị (bảng kê danh mục và công suất máy móc, thiết bị chuyên ngành cho các công đoạn chính phù hợp với sản phẩm và quy mô đang sản xuất của cơ sở; thiết bị đo lường, kiểm tra chất lượng...); công suất sản xuất; Báo cáo kiểm toán độc lập năm gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ xin xác nhận ưu đãi (hoặc báo cáo tài chính);</p> <p>+ Thuyết minh đầu tư mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.</p> <p>4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với dự án đầu tư mới) hoặc cam kết bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật bảo vệ môi trường hoặc xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường (đối với dự án đang hoạt động).</p> <p>5. Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (các tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn hóa Châu Âu CEN - European Committee for Standardization ban hành) hoặc tương đương (nếu có) do tổ chức chứng nhận được phép hoạt động chứng nhận theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa cấp.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 06 bản bao gồm 01 bản chính và 05 bản sao.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ phải được niêm phong và ghi rõ bên ngoài các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký xin ưu đãi; - Trường hợp các dự án có thay đổi về điều kiện áp dụng ưu đãi đầu tư thì gửi hồ sơ bổ sung (nội dung phần thay đổi) tới cơ quan có thẩm quyền để xem xét.
Thời hạn giải quyết	Chậm nhất sau ba mươi (30) ngày làm việc.
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai	Văn bản đề nghị xác nhận ưu đãi (theo mẫu 01 Phụ lục 2)
Phí, lệ phí	Không
Kết quả thực hiện TTHC	Giấy xác nhận ưu đãi
Yêu cầu, điều kiện	1. Sự phù hợp của dự án sản xuất đối với các quy định tại Nghị

khác	<p>định số 111/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.</p> <p>2. Thủ tục pháp lý của dự án.</p> <p>3. Tính khả thi, hợp lý của các giải pháp kỹ thuật - công nghệ áp dụng trong sản xuất của dự án.</p> <p>4. Năng lực tài chính, hiệu quả đầu tư của dự án.</p> <p>5. Khả năng đáp ứng các điều kiện về bảo vệ môi trường của dự án.</p>
Căn cứ pháp lý	<p>- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về Phát triển công nghiệp hỗ trợ;</p> <p>- Thông tư số 55/2015/TT-BCT của Bộ Công thương ngày 30/12/2015 về quy định trình tự thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với Dự án sản xuất công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.</p>
Thông tin liên hệ	<p>- Bộ phận thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh</p> <p>- Địa chỉ cơ quan: Số 7 – Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 02223 822 653</p> <p>- Địa chỉ email: sct@bacninh.gov.vn hoặc sct.bacninh@gmail.com</p>

PHỤ LỤC 2
ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ƯU ĐÃI

(Mẫu 01)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ
NHÂN¹**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số hiệu Công văn

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ƯU ĐÃI

Kính gửi: *(cơ quan có thẩm quyền² nơi nộp hồ sơ)*

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc: Điện thoại:
- Fax: E-mail:
3. Hồ sơ kèm theo:
 - a) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - b) Thuyết minh dự án:
 - Trường hợp dự án được thực hiện lần đầu hoặc hoạt động độc lập: Báo cáo (dự án) đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng;
 - Trường hợp dự án đang sản xuất:
 - + Thuyết minh hiện trạng quy trình sản xuất, cơ sở vật chất (nhà xưởng), máy móc thiết bị (bảng kê danh mục và công suất máy móc, thiết bị chuyên ngành cho các công đoạn chính phù hợp với sản phẩm và quy mô đang sản xuất của cơ sở; thiết bị đo lường, kiểm tra chất lượng...); công suất sản xuất; Báo cáo kiểm toán độc lập năm gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ xin xác nhận ưu đãi (hoặc báo cáo tài chính);
 - + Dự án đầu tư mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng.
 - c) Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với dự án đầu tư mới) hoặc cam kết bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật bảo vệ môi trường hoặc xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường (đối với dự án đang hoạt động).
 - d) Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (các tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn hóa Châu Âu CEN - European Committee for Standardization ban hành) hoặc tương đương (nếu có).

4. Sau khi nghiên cứu các quy định tại Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ và các văn bản liên quan khác, (tổ chức, cá nhân) xin (cơ quan có thẩm quyền) xác nhận ưu đãi cho dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ như sau:

- Loại sản phẩm (đánh dấu X vào ngành xác nhận ưu đãi):

Dệt may	<input type="checkbox"/>	Cơ khí chế tạo	<input type="checkbox"/>
Da giày	<input type="checkbox"/>	Sản xuất lắp ráp ô tô	<input type="checkbox"/>
Điện tử	<input type="checkbox"/>	Công nghệ cao	<input type="checkbox"/>

- Giải trình sản phẩm theo Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển:

.....
.....
.....

5. Các chính sách xin hưởng ưu đãi:

(Căn cứ vào Điều 12, Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ, (tổ chức, cá nhân) liệt kê các chính sách xin hưởng ưu đãi).

6. Cam kết của tổ chức, cá nhân:

- Sẽ có sản phẩm theo đăng ký đề nghị xác nhận ưu đãi trong thời gian 18 tháng kể từ thời điểm được xác nhận ưu đãi.

- Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền nếu có sự thay đổi về sản phẩm xin xác nhận đã được hưởng ưu đãi trong quá trình sản xuất.

Đại diện tổ chức, cá nhân

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Tên tổ chức, cá nhân xin xác nhận ưu đãi.

² Bộ Công Thương hoặc tên cơ quan có thẩm quyền xác nhận ưu đãi.